

Ngày soạn 12/12/2024	Dạy	Ngày	29/12/2024	01/01/2025	01/01/2025
		Tiết(TKB)	5	1	3
		Lớp	6C	6D	6E

TUẦN 17 – TIẾT 17
ÔN TẬP HỌC KỲ I

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức.

- Ôn tập kiến thức đã học cuối học kì 1 trong chương trình GDCD 6 đã học.

2. Năng lực.

a.Các năng lực chung: Năng lực giao tiếp,hợp tác.

b.Các năng lực chuyên biệt: Điều chỉnh hành vi,phát triển bản thân,phê phán.

3.Phẩm chất

- Yêu nước,nhân ái,trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1.Thiết bị: Máy tính,tivi.

2.Học liệu: Sách giáo khoa, sách giáo viên...

III. TIẾN TRÌNH CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu:

- Tạo tâm thế,hứng thú cho HS.

- Kích thích HS tìm hiểu về nội dung bài học.

b. Nội dung: Hs chú ý và nhắc lại các kiến thức đã học.

c. Sản phẩm hoạt động

- Hs nhắc lại chính xác các kiến thức GDCD6 đã học của học kì 1.

d.Tổ chức thực hiện.

-Thời gian: 3 phút

- Phương pháp: Vấn đáp, thuyết trình.

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p><u>Bước 1.Chuyển giao nhiệm vụ học tập</u> H : Nhắc lại tên các bài mà em đã được trong học kì 1 trong chương trình GDCD 6 ?</p> <p><u>Bước 2 : Thực hiện nhiệm vụ học tập</u> -Hs suy nghĩ trả lời câu hỏi. -Hs chú ý vào bài mới.</p> <p><u>Bước 3 : Báo cáo kết quả và thảo luận</u> -Hs trình bày.</p> <p><u>Bước 4 : Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</u> - GV yêu cầu hs nhận xét. - GV: Trong tiết học hôm nay cô sẽ hướng dẫn các em ôn tập các kiến thức đã học giữa kì 1 môn GDCD 6?</p>	

2.HOẠT ĐỘNG 2: ÔN TẬP

a. Mục tiêu

- Hs ôn tập kiến thức đã học của chương trình học kì 1 trong chương trình GDCD 6 đã học.

b.Nội dung:

- Kiến thức các bài đã học trong chương trình học kì I môn công dân 6.

c. Sản phẩm.

- Hs khái quát lại các kiến thức đã học.

- Học sinh làm chính xác được các bài tập phân tự luận và trắc nghiệm.

d.Tổ chức thực hiện

-Thời gian: 40 phút

- PP: Nêu vấn đề thuyết trình,hđn.

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p><u>Bước 1 : Chuyển giao nhiệm vụ học tập</u> -GV YC học sinh trình bày phần chuẩn bị ở nhà : Hệ thống kiến thức các bài đã học trong chương trình kì I- môn GDCD 6.</p> <p><u>Bước 2 : Thực hiện nhiệm vụ học tập</u> -HS chuẩn bị ở nhà phần Hệ thống kiến thức các bài đã học trong chương trình học kì 1- môn GDCD 6.</p> <p><u>Bước 3 :Báo cáo kết quả và thảo luận</u> - HS trình bày phần chuẩn bị bài ở nhà.</p> <p><u>Bước 4 : Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</u> - GV YC học sinh nhận xét, đánh giá ; - GV chuẩn câu trả lời ; chốt những kiến thức cơ bản phần Văn cho HS trên máy chiếu. - GV chuyển ý</p>	<p><u>I.HỆ THỐNG KIẾN THỨC</u></p> <p>1. Tự hào về truyền thống gia đình dòng họ.</p> <p>a.Khái niệm -Truyền thống gia đình, dòng họ là những giá trị tốt đẹp mà gia đình, dòng họ đã tạo ra và được giữ gìn, phát huy từ thế hệ này sang thế hệ khác.</p> <p>-Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ là thể hiện sự hài lòng, hãnh diện về các giá trị tốt đẹp mà gia đình, dòng họ đã tạo ra.</p> <p>b.Các truyền thống tốt đẹp - Một số truyền thống gia đình, dòng họ: truyền thống tốt đẹp về văn hoá, đạo đức, lao động, nghề nghiệp, học tập,...</p> <p>c.Ý nghĩa của truyền thống gia đình dòng họ? - Truyền thống của gia đình, dòng họ giúp chúng ta có thêm kinh nghiệm, động lực, vượt qua khó khăn, thử thách và nỗ lực vươn lên để thành công.</p> <p>d.Chúng ta phải giữ gìn và phát huy truyền thống gia đình, dòng họ như thế nào? - Chúng ta cần tự hào, trân trọng, nối tiếp và gìn giữ truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ bằng hành vi và thái độ phù hợp.</p> <p>2.Yêu thương con người.</p> <p>a.Biểu hiện của yêu thương con người + Yêu thương con người được thể hiện ngay ở những lời nói, việc làm và thái độ của mỗi con người trong cuộc sống hàng ngày. +Yêu thương con người được thể hiện bằng những việc làm cụ thể ở trong gia đình, nhà trường và ngoài xã hội</p>

	<p>+Tình yêu thương con người thể hiện ở sự đồng cảm, chia sẻ, sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau; tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện; biết tha thứ cho lỗi lầm của người khác; khi cần thiết có thể hi sinh quyền lợi của bản thân vì người khác;...</p> <p>b.Giá trị của tình yêu thương con người -Tình yêu thương con người mang lại niềm vui, sự tin tưởng vào bản thân và cuộc sống; giúp con người có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn, hoạn nạn; làm cho mối quan hệ giữa con người với con người thêm gần gũi, gắn bó; góp phần xây dựng cộng đồng an toàn, lành mạnh và tốt đẹp hơn. -Người biết yêu thương con người sẽ được mọi người yêu quý và kính trọng. Yêu thương con người là truyền thống quý báu của dân tộc, cần được giữ gìn và phát huy</p> <p>3.Siêng năng ,kiên trì. a. Biểu hiện của siêng năng, kiên trì. + Trong học tập: đi học chuyên cần, chăm chỉ làm bài, có kế hoạch học tập, bài khó không nản, tự giác học, đạt kết quả cao.... +Trong lao động: Chăm làm việc nhà, không bỏ dở công việc, không ngại khó, miệt mài với công việc, tìm tòi sáng tạo... +Trong hoạt động xã hội: Kiên trì luyện tập TDTT, kiên trì đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, dịch bệnh covid, bảo vệ môi trường,...</p> <p>b. Ý nghĩa của siêng năng kiên trì. - Siêng năng, kiên trì sẽ giúp con người thành công trong công việc và cuộc sống.</p> <p>4.Tôn trọng sự thật. a.Ý nghĩa của tôn trọng sự thật. Tôn trọng sự thật có ý nghĩa trong cuộc sống góp phần bảo vệ cuộc sống, bảo vệ giá trị đúng đắn, tránh nhầm lẫn, oan sai; giúp con người tin tưởng; gắn kết với nhau hơn; làm cho tâm hồn thanh thản; và cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.</p> <p>b. Cách tôn trọng sự thật. - Cách tôn trọng sự thật: luôn nói thật với người thân, bạn bè và người có trách nhiệm bằng thái độ dũng cảm, khéo léo, tinh tế và nhân ái.</p> <p>5.Tự lập a.Biểu hiện của tính tự lập:</p>
--	--

	<p>- Là sự tự tin, bản lĩnh cá nhân, dám đương đầu với những khó khăn thử thách.</p> <p>- Có ý chí nỗ lực phấn đấu vươn lên trong cuộc sống.</p> <p>- Không trông chờ, dựa dẫm, ỷ lại, phụ thuộc vào người khác.</p> <p>b. Ý nghĩa của tính tự lập</p> <p>- Giúp chúng ta tự tin, có bản lĩnh cá nhân.</p> <p>- Giúp chúng ta thành công trong cuộc sống.</p> <p>- Xứng đáng được người khác kính trọng.</p> <p>c. Cách rèn luyện:</p> <p>- Chúng ta cần chủ động làm việc.</p> <p>- Tự tin và quyết tâm khi thực hiện hành động.</p> <p>- Học sinh rèn luyện tính tự lập trong học tập, công việc và sinh hoạt hằng ngày.</p> <p>6. Tự nhận thức bản thân</p> <p>a. Ý nghĩa của tự nhận thức bản thân</p> <p>Tự nhận thức đúng về bản thân sẽ giúp em:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhận ra điểm mạnh của bản thân để phát huy, điểm yếu để khắc phục. + Biết rõ mong muốn, những khả năng, những khó khăn, thách thức của bản thân để có thể đặt ra mục tiêu, ra quyết định và giải quyết vấn đề phù hợp. + Giao tiếp, ứng xử phù hợp với người khác <p>b. Cách tự nhận thức bản thân</p> <p>Để tự nhận thức đúng về bản thân, em cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đánh giá bản thân qua thái độ, hành vi, kết quả trong từng hoạt động, tình huống cụ thể. + Quan sát phản ứng và lắng nghe nhận xét của người khác về mình. + So sánh những nhận xét/ đánh giá của người khác về mình với tự nhận xét, tự đánh giá của mình. + Thân thiện, cởi mở, tích cực tham gia các hoạt động để rèn luyện và phát triển bản thân. <p>c. Cách rèn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hoạt động sinh hoạt, học tập hằng ngày. - Lắng nghe ý kiến của người khác. - Tham gia các hoạt động thử thách bản thân.
<p>Bước 1 : Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV YC học đọc, xác định yêu cầu của đề bài.</p>	<p>II. LUYỆN TẬP Phần I .Trắc nghiệm.</p>

-Gv yêu Hs làm việc cá nhân làm bài phần trắc nghiệm?

- GV chia lớp thành 3 nhóm(5 phút):
- +Nhóm 1 làm bài tập 1 (Tự luận)
- +Nhóm 2 làm bài tập 2 (Tự luận)
- +Nhóm 3 làm bài tập 3 (Tự luận)

Bước 2 : Thực hiện nhiệm vụ học tập

-HS làm việc cá nhân

-Hs thảo luận nhóm (5 phút)

Bước 3 : Báo cáo kết quả và thảo luận .

- Hs trình bày bài tập.
- Các nhóm cử đại diện trình bày bài tập.

Bước 4 : Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV YC học sinh nhận xét, đánh giá ;
- GV chuẩn câu trả lời ; chốt những kiến thức cơ bản.

Khoanh tròn vào chữ cái đầu câu em cho là đúng.

Câu 1: Truyền thống là những giá trị tốt đẹp của gia đình, dòng họ, dân tộc được...

- A.** đời sau bảo vệ nguyên trạng.
- B.** mua bán, trao đổi trên thị trường.
- C.** nhà nước ban hành và thực hiện.

D. lưu truyền từ đời này qua đời khác.

Câu 2: Gia đình ông E luôn động viên con cháu trong gia đình theo ngành Y học cổ truyền để chữa bệnh cứu người. Việc làm đó thể hiện điều gì ?

- A.** Kế thừa truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ.
- B.** Yêu thương con cháu.
- C.** Giúp đỡ con cháu.
- D.** Quan tâm con cháu.

Câu 3: Việc làm nào sau đây thể hiện việc giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ, quê hương ?

- A.** quảng bá về ngành nghề truyền thống của quê hương, vừa giữ gìn nét đẹp quê hương
- B.** giới thiệu về nghề truyền thống của gia đình và dòng họ, quê hương
- C.** Cho rằng nhữn làng nghề truyền thống chẳng có gì đáng tự hào vì nó đã lạc hậu.
- D.** Cả A và B đúng

Câu 4: Em hãy cho biết, trong những hành vi sau đây hành vi nào **không** thể hiện tình yêu thương con người?

- A.** Mẹ bạn Hải không may bị ốm, Nam biết tin đã rủ một bạn khác tới thăm hỏi; chăm sóc mẹ bạn Hải.
- B.** Bé Thuý ở nhà một mình, chẳng may bị ngã. Long đi học về qua thấy vậy đã vào băng bó vết thương cho Thuý và báo cho người lớn.
- C.** Vân bị ốm phải xin phép nghỉ học ở nhà một tuần. Chi đội lớp 7A cử Toàn chép và giảng bài cho Vân sau mỗi buổi học, nhưng bạn Toàn không đồng ý với lí do Vân không phải là bạn thân của Toàn
- D.** An luôn giúp đỡ người khác

Câu 5: Câu tục ngữ: “*Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn*” nói đến điều gì?

- A. Tinh thần đoàn kết.
- B.** Lòng yêu thương con người.
- C. Tinh thần yêu nước.
- D. Đức tính tiết kiệm.

Câu 6: Vào lúc rảnh rỗi M thường sang nhà V dạy bạn V học vì bạn V là người khuyết tật không thể đến trường học được. Em thấy bạn M là người như thế nào?

- A. M là người có lòng tự trọng.
- B.** M là người có lòng yêu thương mọi người.
- C. M là người sống giản dị.
- D. M là người trung thực

Câu 7: Lòng yêu thương con người...

- A.** xuất phát từ tấm lòng, chân thành, vô tư, trong sáng.
- B. xuất phát từ yêu cầu của người khác
- C. xuất phát từ mong muốn một ngày nào đó sẽ được trả ơn
- D. xuất phát từ nhu cầu được mọi người biết đến.

Câu 8: Bạn N cho rằng chỉ cần học thôi không cần tham gia các hoạt động của lớp, trường tổ chức vì mất thời gian. Em có nhận xét gì về bạn N?

- A. N là người vô cảm.
- B. N là người không có trách nhiệm.
- C.** N là người chưa tích cực và tự giác trong các hoạt động tập thể.
- D. N là người tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

Câu 9: Câu tục ngữ : “*Có công mài sắt có ngày nên kim*” nói về ?

- A. Đức tính khiêm nhường.
- B.** Đức tính tiết kiệm.
- C. Đức tính trung thực.
- D.** Đức tính siêng năng, kiên trì.

Câu 10: Siêng năng, kiên trì sẽ giúp chúng ta...

- A.** thành công trong mọi lĩnh vực của cuộc sống.
- B. sống có ích. C. yêu đời hơn .
- D. tự tin trong công việc.

Phần II. Tư luận.

Câu 1.

Có ý kiến cho rằng “ *Không cần phải tự lập khi được sinh ra trong một gia đình giàu có* ”. Em có đồng tình với ý kiến trên không? Vì sao?

**Gợi ý*

Em không đồng ý với ý kiến đó vì:

- Tự lập giúp chúng ta tự tin, có bản lĩnh cá nhân.
- Tự lập giúp chúng ta thành công trong cuộc sống.
- Tự lập xứng đáng được người khác kính trọng.

Câu 2. Đọc tình huống và thực hiện các yêu cầu.

Cho tình huống sau:

Trong khu tập thể, bác Thu là một người khoẻ mạnh và tốt bụng. Nhưng trong một lần bị tai nạn giao thông, bác bị thương ở chân và từ đó bác phải đi tập thể. Một số trẻ con trong khu tập thể thường chế giễu, nhại dáng đi của bác và gọi bác là "bà chằm phẩy".

- a. Em suy nghĩ gì về hành vi của một số bạn nhỏ trong khu tập thể của bác Thu?
- b. Em sẽ góp ý cho các bạn ấy như thế nào?

** Gợi ý:*

- a. Hành vi của một số bạn nhỏ trong khu tập thể như vậy là không tốt, cần phải phê phán và nhắc nhở.
- b. Em sẽ khuyên nhủ các bạn là nên thông cảm và yêu thương bác ấy hơn, bác ấy đã không may mắn nên mới xảy ra tai nạn giao thông, bác ấy cần sự cảm thông và chia sẻ yêu thương từ mọi người

Câu 3.

a. Chép lại một số câu ca dao, tục ngữ nói về siêng năng, kiên trì ?

b. Nêu một số việc làm của bản thân em thể hiện siêng năng, kiên trì.

**Gợi ý.*

a. “Có công mài sắt có ngày nên kim”

“Bàn tay ta làm nên tất cả

Có sức người sỏi đá cũng thành cơm”

b. HS nêu một số việc làm cụ thể của bản thân em thể hiện tình siêng năng, kiên trì.

+ Chăm chỉ làm việc nhà.

+ Kiên trì làm bài tập khó.

***Giao bài và hướng dẫn học bài, chuẩn bị bài về nhà (2p)**

1. Tiếp tục ôn tập lại tất cả các kiến thức đã học.
2. Hoàn thành các đề bài ôn tập. Chuẩn bị cho bài kiểm tra học kì 1.
3. Chuẩn bị bài: Ứng phó với tình huống nguy hiểm.